

CHƯƠNG 7

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Điều 7.1: Định nghĩa

Vì các mục đích của Chương này, các định nghĩa phải là các định nghĩa có trong Phụ lục 1 của Hiệp định TBT.

Điều 7.2: Mục tiêu

Mục tiêu của Chương này là tạo thuận lợi cho thương mại, thông qua:

- (a) xóa bỏ hàng rào kỹ thuật không cần thiết trong thương mại;
- (b) tăng cường minh bạch; và
- (c) thúc đẩy hơn nữa hợp tác chính sách, thực tiễn chính sách quy định tốt và hợp tác chung giữa hai Bên.

Điều 7.3: Phạm vi điều chỉnh

1. Chương này áp dụng đối với việc xây dựng, ban hành và áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và thủ tục đánh giá sự phù hợp có khả năng ảnh hưởng đến thương mại hàng hóa giữa hai Bên.
2. Bất kể quy định tại đoạn 1, Chương này không áp dụng đối với:
 - (a) yêu cầu kỹ thuật do cơ quan chính phủ xây dựng để phục vụ các yêu cầu về sản xuất hoặc tiêu thụ của các cơ quan này thuộc phạm vi điều chỉnh của Chương 11 (Mua sắm Chính phủ); hoặc
 - (b) các biện pháp vệ sinh hoặc kiểm dịch động thực vật thuộc phạm vi điều chỉnh của Chương 6 (Các biện pháp Vệ sinh và Kiểm dịch Động thực vật).

Điều 7.4: Khẳng định Hiệp định TBT

Các Bên khẳng định quyền và nghĩa vụ hiện hành của mỗi Bên theo Hiệp định TBT.

Điều 7.5: Tiêu chuẩn Quốc tế

1. Mỗi Bên phải sử dụng các tiêu chuẩn, hướng dẫn và khuyến nghị quốc tế có liên quan, trong phạm vi quy định tại Điều 2.4 và 5.4 Hiệp định TBT, làm cơ sở cho các quy định kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp của mình.
2. Để xác định có tồn tại tiêu chuẩn, hướng dẫn, hoặc khuyến nghị quốc tế theo nghĩa của Điều 2 và Điều 5 và Phụ lục 3 của Hiệp định TBT hay không, mỗi Bên sẽ phải xác định dựa trên các nguyên tắc nêu tại *Quyết định và Khuyến nghị được thông qua bởi Ủy ban*

WTO về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại ngày 1 tháng 1 năm 1995 sửa đổi ngày 15 tháng 11 năm 2022 (G/TBT/1/Rev15), và bất kỳ phiên bản nào sau đó.

Điều 7.6: Quy chuẩn kỹ thuật

1. Các Bên phải sử dụng tiêu chuẩn quốc tế làm căn cứ để xây dựng quy chuẩn kỹ thuật, trừ trường hợp các tiêu chuẩn quốc tế đó không hiệu quả hoặc không phù hợp để đạt được các mục tiêu pháp lý theo đuổi. Mỗi Bên phải, theo đề nghị của Bên kia, cung cấp lý do cho việc không sử dụng các tiêu chuẩn quốc tế làm cơ sở cho việc xây dựng quy chuẩn kỹ thuật của mình.
2. Mỗi Bên phải xem xét tích cực đề nghị mà Bên kia đưa ra về đàm phán các thỏa thuận nhằm đạt được sự tương đương về quy chuẩn kỹ thuật. Trường hợp một Bên từ chối đàm phán những thỏa thuận này, thì Bên đó phải, theo đề nghị của Bên còn lại, đưa ra lý do cho quyết định của mình.
3. Các Bên phải tăng cường thông tin và phối hợp với nhau, khi thích hợp, trong quá trình thảo luận về sự tương đương của quy chuẩn kỹ thuật và các vấn đề liên quan trên diễn đàn quốc tế, chẳng hạn như Ủy ban WTO về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại.

Điều 7.7: Thủ tục Đánh giá Sự phù hợp

1. Các Bên công nhận rằng có nhiều cơ chế tồn tại để tạo thuận lợi cho việc chấp nhận tại lãnh thổ của một Bên kết quả đánh giá sự phù hợp được thực hiện tại lãnh thổ của Bên kia. Các cơ chế này có thể bao gồm:
 - (a) công nhận các hiệp định quốc tế đa phương hiện hành đã được công nhận và thỏa thuận giữa các cơ quan công nhận cũng như các cơ quan đánh giá sự phù hợp mà các Bên là thành viên;
 - (b) cùng công nhận kết quả đánh giá sự phù hợp bởi Bên kia.
 - (c) chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp đặt tại lãnh thổ của Bên kia;
 - (d) thỏa thuận tự nguyện giữa các tổ chức đánh giá sự phù hợp tại lãnh thổ của mỗi Bên;
 - (e) sử dụng kiểm định để xác nhận năng lực của tổ chức đánh giá sự phù hợp;
 - (f) chấp nhận tờ khai về sự phù hợp của nhà cung cấp khi thích hợp;
 - (g) hài hòa thủ tục đánh giá sự phù hợp theo đồng thuận giữa các Bên; và
 - (h) các cơ chế khác được đồng thuận giữa các Bên.
2. Mỗi Bên phải đảm bảo, bất cứ khi nào có thể, rằng kết quả đánh giá sự phù hợp thực hiện tại lãnh thổ của Bên kia được chấp nhận, ngay cả khi những thủ tục đó khác với thủ tục của Bên mình, miễn là những thủ tục đó đảm bảo các quy chuẩn kỹ thuật hoặc tiêu

chuẩn được áp dụng tương đương với thủ tục của mình. Trường hợp một Bên không chấp nhận kết quả đánh giá sự phù hợp được thực hiện trên lãnh thổ của Bên kia thì Bên đó phải giải thích lý do cho quyết định của mình theo yêu cầu của Bên kia.

3. Để tăng cường sự tin cậy vào độ tin cậy nhất quán của kết quả đánh giá sự phù hợp, các Bên có thể tham vấn về các vấn đề như năng lực kỹ thuật của các cơ quan đánh giá sự phù hợp có liên quan.
4. Mỗi Bên sẽ xem xét tích cực yêu cầu của Bên kia về việc đàm phán các hiệp định hoặc thỏa thuận để cùng công nhận kết quả của các thủ tục đánh giá sự phù hợp tương ứng của nhau trong các lĩnh vực mà hai bên đã thỏa thuận.
5. Các Bên phải nỗ lực tăng cường trao đổi thông tin về cơ chế chấp nhận nhằm tạo thuận lợi cho việc chấp nhận kết quả đánh giá sự phù hợp.

Điều 7.8: Hợp tác

1. Các Bên phải tăng cường hợp tác trong lĩnh vực tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và thủ tục đánh giá sự phù hợp nhằm:
 - (a) tăng cường hiểu biết lẫn nhau về hệ thống của hai bên;
 - (b) tăng cường hợp tác giữa các cơ quan quản lý của các Bên về những vấn đề quan tâm chung như sức khỏe, an toàn và bảo vệ môi trường;
 - (c) tạo thuận lợi cho thương mại thông qua việc triển khai thực hành quy định tốt; và
 - (d) tăng cường hợp tác, khi thích hợp, để đảm bảo rằng quy chuẩn kỹ thuật và thủ tục đánh giá sự phù hợp được dựa trên tiêu chuẩn quốc tế hoặc các phần nội dung liên quan trong đó và không tạo ra trở ngại không cần thiết giữa các Bên.
2. Để đạt được các mục tiêu được nêu tại khoản 1, các Bên phải, trên cơ sở đồng thuận và ở phạm vi có thể, hợp tác về các vấn đề quy định, có thể bao gồm:
 - (a) thúc đẩy thực hành quy định tốt dựa trên các nguyên tắc quản lý rủi ro;
 - (b) trao đổi thông tin nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả các quy chuẩn kỹ thuật;
 - (c) xây dựng các sáng kiến chung về quản lý rủi ro liên quan tới sức khỏe, an toàn hoặc môi trường và ngăn chặn các hành vi lừa đảo; và
 - (d) trao đổi thông tin giám sát thị trường khi thích hợp.
3. Các Bên phải khuyến khích hợp tác giữa các tổ chức chịu trách nhiệm về tiêu chuẩn hóa, đánh giá sự phù hợp, công nhận, đo lường tương ứng của mình nhằm tạo thuận lợi cho thương mại và tránh trở ngại không cần thiết trong thương mại giữa các Bên.
4. Các Bên khuyến khích hợp tác trong các hoạt động tiêu chuẩn hóa liên quan, chẳng hạn:

- (a) trao đổi thông tin về tiêu chuẩn, đánh giá sự phù hợp, đo lường;
- (b) trao đổi thông tin liên quan đến quy trình xây dựng tiêu chuẩn; và
- (c) phối hợp trong các lĩnh vực quan tâm chung tại các diễn đàn quốc tế và khu vực.

Điều 7.9: Minh bạch hóa

1. Mỗi Bên phải, khi có đề nghị từ Bên kia, cung cấp thông tin, bao gồm mục tiêu, và cơ sở của một quy chuẩn kỹ thuật và thủ tục đánh giá sự phù hợp mà một Bên đã thông qua hoặc đề xuất thông qua và có thể ảnh hưởng tới thương mại giữa hai Bên, trong một khoảng thời gian hợp lý được thống nhất giữa hai Bên.
2. Trường hợp một dự thảo quy chuẩn kỹ thuật được gửi tham vấn ý kiến cộng khai hoặc được thông báo cho WTO, một Bên phải xem xét thích đáng các góp ý nhận được từ Bên kia, và, khi có đề nghị từ Bên kia, cung cấp văn bản trả lời các góp ý mà Bên kia đưa ra.
3. Các Bên phải đảm bảo rằng toàn bộ quy chuẩn kỹ thuật và thủ tục đánh giá sự phù hợp đều được công khai.

Điều 7.10: Đầu mối liên lạc

1. Vì các mục đích của Chương này, các Đầu mối liên lạc bao gồm:
 - (a) Phía Việt Nam: Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc các đơn vị kế nhiệm; và
 - (b) Phía UAE: Ban Tiêu chuẩn và Quy chuẩn, Bộ Công nghiệp và Công nghệ Tiên tiến, hoặc các đơn vị kế nhiệm.
2. Mỗi Bên phải nhanh chóng thông báo Bên kia bất cứ thay đổi nào về đầu mối liên lạc.

Điều 7.11: Trao đổi Thông tin và Thảo luận Kỹ thuật

1. Bất cứ thông tin hoặc diễn giải nào mà một Bên cung cấp theo đề nghị của Bên kia theo Chương này sẽ được cung cấp bằng bản in hoặc hình thức điện tử. Mỗi Bên phải nỗ lực phản hồi đối với yêu cầu nêu trên trong vòng 60 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu.
2. Toàn bộ liên lạc giữa các Bên về bất cứ vấn đề nào thuộc phạm vi của Chương này phải được thực hiện thông qua Đầu mối liên lạc được chỉ định tại Điều 7.10 (Đầu mối liên lạc).
3. Khi một Bên đề nghị thảo luận kỹ thuật về bất cứ vấn đề nào phát sinh theo Chương này, các Bên phải cố gắng, trong phạm vi có thể, tham gia thảo luận kỹ thuật bằng cách thông báo cho Đầu mối liên lạc được chỉ định tại Điều 7.10 (Đầu mối liên lạc).